

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 04 tháng 11 năm 2020

THỎA THUẬN KHUNG

Số: 14

V/v cung cấp thuốc cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước thuộc Gói thầu mua thuốc generic cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 2176/QĐ-UBND ngày 01/9/2020 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022;

Căn cứ Quyết định số 351/QĐ-SYT ngày 09/9/2020 của Sở Y tế tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu gói thầu mua thuốc generic cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022;

Căn cứ Quyết định số 447/QĐ-SYT ngày 04/11/2020 của Sở Y tế tỉnh Bình Phước về phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua thuốc generic cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022;

Hôm nay, ngày 04/11/2020, tại Hội trường Sở Y tế. Chúng tôi gồm:

I. Cơ quan ký thỏa thuận khung (sau đây gọi là Bên A):

Tên Chủ đầu tư: **Sở Y tế tỉnh Bình Phước.**

Địa chỉ: Khu phố 1, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Điện thoại : 02713879272

E-mail : nghienvuoducbinhphuoc@gmail.com

Đại diện là ông/bà : Quách Ái Đức

Chức vụ : Giám đốc Sở Y tế

II. Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

Tên nhà thầu: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR)**



Ủy quyền cho: **CHI NHÁNH C.T.C.P DƯỢC – TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR) TẠI ĐẮK LẮK**

Địa chỉ: Số 19 Phạm Văn Bạch, Phường Thành Nhất, TP.Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk.

Điện thoại : 0262.3891456

Fax : 02623.959859

E-mail : cn_daklak@bidiphar.com

Tài khoản : 6311 0000 188783 tại NH TMCP Đầu Tư & Phát Triển CN Đắk Lắk

Mã số thuế : 4100259564-014

Đại diện là ông/bà : Nguyễn Thanh Bằng

Chức vụ : Giám Đốc chi nhánh

Giấy ủy quyền ký thỏa thuận khung số 25/GUQ-DBD ký ngày 01 tháng 01 năm 2020.

Hai bên thống nhất ký kết Thỏa thuận khung cho việc cung cấp thuốc cho các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước theo kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua thuốc generic cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022 như sau:

1. Phạm vi cung cấp

- Phạm vi cung cấp là các mặt hàng thuốc trúng thầu theo số lượng của từng phần được phân bổ cho các cơ sở y tế trên địa bàn.
- Trên cơ sở Thỏa thuận khung này, Nhà thầu và các cơ sở y tế trên địa bàn sẽ ký hợp đồng để cung ứng thuốc cho từng cơ sở y tế.

2. Thời gian, địa điểm giao hàng:

- Nhà thầu giao hàng làm nhiều đợt trong thời gian 24 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực quy định trong hợp đồng. Các cơ sở y tế (bên mua) dự trữ số lượng thuốc tùy theo nhu cầu thực tế của từng đơn vị; nhà thầu phải đáp ứng cung cấp đủ số lượng, đạt chất lượng hàng hóa theo thời gian thỏa thuận với các cơ sở y tế được quy định trong hợp đồng. Bên mua có thể dự trữ hàng đột xuất khi cần thiết phục vụ kịp thời cho công tác khám chữa bệnh.
- Địa điểm giao hàng: Hàng hóa được giao tại kho của bên mua theo danh mục các cơ sở y tế đính kèm thuộc Gói thầu mua thuốc generic cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022

3. Điều kiện bàn giao hàng hóa, thanh toán, thanh lý hợp đồng

3.1. Điều kiện bàn giao hàng hóa

- Thuốc cung cấp phải bảo đảm về tiêu chuẩn kỹ thuật được nêu trong Hồ sơ dự thầu của Nhà thầu và đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng đã đăng ký với Bộ Y tế. Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính từ thời điểm thuốc cung ứng cho các cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu còn 06 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm.

- Thuốc phải được đóng gói, dán nhãn đúng quy cách được nêu trong Hồ sơ dự thầu của Nhà thầu. Nhà thầu sẽ phải đóng gói thuốc đúng yêu cầu quy định và phù hợp với từng loại phương tiện vận chuyển để chuyển thuốc từ nơi xuất hàng đến địa điểm giao hàng quy định. Việc đóng gói phải bảo đảm thuốc không bị hư hỏng do va chạm trong khi bốc dỡ vận chuyển và các tác động khác của môi trường. Kích thước và trọng lượng của mỗi kiện hàng phải tính đến điều kiện vận chuyển như khoảng cách, phương tiện vận chuyển, điều kiện cơ sở hạ tầng... từ nơi xuất hàng đến địa điểm giao hàng quy định.

- Có phiếu kiểm nghiệm cho từng lô thuốc theo quy định, có giấy báo lô và hạn dùng của thuốc (có thể in trên hóa đơn bán hàng) khi giao hàng.

- Về vận chuyển: Nhà thầu phải trực tiếp vận chuyển hàng hoá đến kho của các cơ sở y tế, Nhà thầu phải chịu mọi chi phí vận chuyển đến nơi giao hàng, phải đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật trong quá trình vận chuyển như: bảo quản lạnh, chống nắng, nóng ẩm mốc v.v..., phương tiện vận chuyển, quy trình vận chuyển phải phù hợp với nguyên tắc “Thực hành tốt phân phối thuốc - GDP” mà nhà thầu đã đạt được. Khi giao nhận thuốc tại cơ sở y tế phải thực hiện kiểm nhập tất cả các thuốc trước khi nhập kho và lập biên bản kiểm nhập có đầy đủ nội dung kiểm nhập và chữ ký của các thành viên Hội đồng kiểm nhập theo đúng quy định.

3.2. Điều kiện thanh toán

- Phương thức thanh toán: Các cơ sở y tế ký hợp đồng mua bán với nhà thầu thực hiện thanh toán cho nhà thầu bằng chuyển khoản hoặc hình thức phù hợp theo quy định hiện hành.

- Thời hạn thanh toán không quá 90 ngày kể từ khi nhà thầu giao hàng và xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu (phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán được cụ thể trong hợp đồng).

3.3. Thanh lý hợp đồng: Thực hiện theo quy định hiện hành.

4. Hướng dẫn sử dụng hàng hóa, điều kiện bảo hành

- Hàng hóa cung cấp có nhãn đúng quy định về nhãn thuốc, có tờ hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt Nam.

- Nhà thầu phải thu hồi và đổi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của bên mời thầu.

- Kiểm tra, thử nghiệm hàng hoá thực hiện theo quy định trong Điều kiện chung nêu tại Chương VI và Điều kiện cụ thể nêu tại Chương VII của Hồ sơ mời thầu.

5. Trách nhiệm của Bên A(1)

- Thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu và thỏa thuận khung đến các cơ sở y tế y tế thuộc phạm vi cung cấp của Thỏa thuận khung theo quy định tại Khoản 2 Điều 35 của Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho Nhà thầu trong việc thương thảo và ký hợp đồng với các cơ sở y tế.

- Công khai thỏa thuận khung trên Cổng Thông tin điện tử Sở Y tế và thông báo bằng văn bản đến các đơn vị mua thuốc tập trung cấp địa phương.



- Cung cấp các thông tin cần thiết để các đơn vị trúng thầu tiến hành ký kết hợp đồng cung cấp thuốc với các cơ sở y tế.

6. Trách nhiệm của bên B(1)

- Tiến hành ký kết Thỏa thuận khung với Sở Y tế để cung cấp các mặt hàng thuốc thuộc gói thầu

- Ký hợp đồng mua bán thuốc với các cơ sở y tế theo số lượng của từng mặt hàng đã phân bổ cho từng cơ sở y tế. Nhà thầu có trách nhiệm tổng hợp gửi về Sở Y tế tỉnh Bình Phước 1 bản hợp đồng đã ký kèm bản gốc bảo lãnh thực hiện hợp đồng do ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành (**nhà thầu thực hiện bảo lãnh thực hiện hợp đồng với Sở Y tế tỉnh Bình Phước**).

- Cung ứng đầy đủ thuốc và đúng tiến độ theo đúng chủng loại, số lượng, đơn giá không vượt quá giá trúng thầu đã được phê duyệt.

- Thực hiện đầy đủ các yêu cầu trong điều kiện chung nêu tại Chương V và điều kiện cụ thể nêu tại Chương VI và nội dung của Bản cam kết được nêu trong Hồ sơ yêu cầu (đính kèm các bản cam kết của nhà thầu);

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng đã ký giữa Nhà thầu với các cơ sở y tế.

- Thực hiện chế độ báo cáo cho Sở Y tế tỉnh Bình Phước về tình hình bàn giao, tiếp nhận thuốc theo định kỳ hàng tháng, hàng quý và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

7. Hiệu lực và thời hạn thực hiện thỏa thuận khung

- Thỏa thuận khung này là cơ sở để các cơ sở y tế ký hợp đồng mua thuốc với nhà thầu cung cấp thuốc.

- Thời gian thực hiện Thỏa thuận khung: 24 tháng.

8. Xử phạt do vi phạm

- Việc xử phạt do vi phạm các điều khoản của Thỏa thuận khung/Hợp đồng đã ký kết được thực hiện theo các quy định hiện hành.

Thỏa thuận khung này được làm thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản./.

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ MUA SẴM TẬP TRUNG



QUÁCH ÁI ĐỨC

ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thanh Bằng



100-100-100

Số: 25/GUQ - DBD

Bình Định, ngày 01 tháng 01 năm 2020

GIẤY ỦY QUYỀN

Hôm nay, ngày 01 tháng 01 năm 2020, tại Văn phòng Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định.

Tôi tên : **PHẠM THỊ THANH HƯƠNG** - Sinh năm: 1965

Số CMND : 211716331 – Do CA Bình Định cấp ngày 15/05/2019 .

Chức vụ : Tổng giám đốc. Là người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar).

Có địa chỉ tại : 498 Nguyễn Thái Học, P.Quang Trung, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.

Bằng văn bản này ủy quyền cho : **Chi nhánh C.T.C.P Dược Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar) tại Đăk Lăk.**

Địa chỉ : Số 19 Phạm Văn Bạch, P.Thành Nhất, Tp.Buôn Ma Thuột, Đăk Lăk.

Điện thoại : 02623891456 - Fax : 02623959859

Mã số thuế : 4100259564 - 014.

Tài khoản số : 6311 00 00 188 783 - Tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Đăk Lăk.

Người đại diện: Ông **NGUYỄN THANH BẰNG** - Sinh năm 1979.

Số CMND : 211689883 – Do CA Bình Định cấp ngày 16/06/2011.

Chức vụ : Giám đốc Chi nhánh.

Được phép thay mặt công ty :

- Ký kết hợp đồng mua bán thuốc, thực phẩm chức năng, trang thiết bị, vật tư y tế trong phạm vi kinh doanh của công ty với các cơ sở y tế công lập, tư nhân, nhà thuốc, đại lý, quầy thuốc, các doanh nghiệp kinh doanh dược phẩm hợp pháp trên địa bàn được phân công quản lý bao gồm các tỉnh: Đăk Lăk, Đăk Nông, Lâm Đồng, Bình Phước.

- Ký kết hợp đồng thuê kho; hợp đồng vận chuyển phục vụ hoạt động kinh doanh tại Chi nhánh;

- Ký các hồ sơ đấu thầu theo quy chế đấu thầu;

- Ký kết, thực hiện và thanh lý các hợp đồng mua bán thuốc (giao hàng, xuất hóa đơn và thu tiền vào tài khoản của Chi nhánh Bidiphar tại Đăk Lăk) theo kết quả đấu thầu;



Việc ký kết và thực hiện hợp đồng trên phải đảm bảo đúng theo quy chế hoạt động kinh doanh của công ty và các quy định khác của pháp luật hiện hành.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020. Giấy ủy quyền này được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ 01 bản, người được ủy quyền giữ 01 bản. /v

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN



Chi Nhánh

Nguyễn Thanh Bằng

NGƯỜI ỦY QUYỀN



Tổng Giám đốc

Phạm Thị Thanh Hương

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 7268
Ngày 16-09-2020
UBND PHƯỜNG THÀNH NHẤT
CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH
Thân Thị Thu Hằng

Phụ lục thảo thuận khung

(Đính kèm thỏa thuận khung số 14 ngày 04/11/2020)

MUA THUỐC GENERIC CHO CÁC CƠ SỞ Y TẾ CÔNG LẬP CỦA TỈNH BÌNH PHƯỚC GIAI ĐOẠN 2020-2022 THEO QUYẾT ĐỊNH TRÚNG THẦU SỐ 447/QĐ-SYT NGÀY 04/11/2020

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR)

STT	STT trong Hồ sơ mời thầu	Hoạt chất	Tên hàng hóa dự thầu	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Giá trúng thầu	Số lượng trúng thầu	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
N4														
1	49	Alpha chymotrypsin	α - Chymotrypsin 5000	VD-28218-17	5000 USP	Bột đông khô pha tiêm	Tiêm	Lọ	Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)	Việt Nam	Hộp 3 lọ bột đông khô pha tiêm kèm 3 ống dung môi 2ml	4.284	35.100	150.368.400
2	139	Berberin clorid	Berberin	VD-19319-13	100mg	Viên nang	Uống	Viên	Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)	Việt Nam	Hộp 20 vỉ x 10 viên nang	420	137.000	57.540.000
3	373	Natri clorid ; Kali clorid; Magnesi clorid.6H2O; Acetic acid ; Calci clorid.2H2O;	Kydheamo - 3A	VD-27261-17	Mỗi lít dung dịch chứa: Natri clorid 161g; Kali clorid 5,5g; Magnesi clorid. 6H2O 3,7g; Acid acetic 8,8g; Calci clorid. 2H2O 9,7g	Dung dịch thẩm phân máu	Dung dịch thẩm phân	Can	Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)	Việt Nam	Thùng 1 can 10 lít	152.250	33.120	5.042.520.000
4	374	Natri clorid; Natri hydrocarbonat	Kydheamo - 2B	VD-30651-18	Mỗi 1000ml chứa: Natri clorid 30,5g; Natri hydrocarbonat 66g	Dung dịch thẩm phân máu	Dung dịch thẩm phân	Can	Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)	Việt Nam	Thùng 1 can 10 lít	152.250	37.220	5.666.745.000
5	561	Kẽm (Kẽm sulfate monohydrat)	Tozinax syrup	VD-30655-18	10mg/5ml	Si rô	Uống	Chai	Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)	Việt Nam	Hộp 1 chai x 100ml siro	16.800	39.000	655.200.000
6	563	Ketoconazol	Bikozol	VD-28228-17	100mg/5g	Kem bôi da	Dùng ngoài	Tuýp	Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)	Việt Nam	Hộp 1 tuýp 5 gam kem bôi da	3.339	14.680	49.016.520



7	573	Lactobacillus acidophilus	LACBIOSYN®	QLSP-939-16	108 CFU	Viên nang cứng	Uống	Viên	Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)	Việt Nam	Hộp 10 vi x 10 viên nang cứng	1.386	6.000	8.316.000
8	586	Levofloxacin (dưới dạng Levofloxacin hemihydrat)	Eyexacin	VD-28235-17	25mg/5ml	Thuốc nhỏ mắt	Nhỏ mắt	Lọ	Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)	Việt Nam	Hộp 1 lọ 5ml	10.500	9.502	99.771.000
9	607	Loratadin	Bilodin	VD-20669-14	10mg	Viên nén	Uống	Viên	Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)	Việt Nam	Hộp 10 vi x 10 viên nén	210	50.000	10.500.000
10	647	Mecobalamin	Galanmer	VD-28236-17	500mcg	Viên nang cứng	Uống	Viên	Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)	Việt Nam	Hộp 10 vi x 10 viên nang cứng	441	100.000	44.100.000
11	677	Methyl prednisolon (dưới dạng methyl prednisolon natri succinat)	Soli-Medon 125	VD-23777-15	125mg	Bột đông khô pha tiêm	Tiêm	Lọ	Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)	Việt Nam	Hộp 1 lọ bột đông khô pha tiêm + 1 ống nước cất pha tiêm 2ml	22.995	6.000	137.970.000
12	799	Paracetamol	Biragan 150	VD-21236-14	150mg	Thuốc đạn	Đặt hậu môn	Viên	Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)	Việt Nam	Hộp 2 vi x 5 viên thuốc đạn	1.638	27.520	45.072.760
13	800	Paracetamol	Biragan 300	VD-23136-15	300mg	Thuốc đạn	Đặt âm đạo	Viên	Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)	Việt Nam	Hộp 2 vi x 5 viên thuốc đạn	1.680	25.100	42.168.000
14	867	Piroxicam	Pyrolox	VD-11524-10	20mg	Thuốc tiêm bột đông khô	Tiêm	Lọ	Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)	Việt Nam	Hộp 2 lọ thuốc tiêm bột đông khô + 2 ống dung môi 2ml	7.140	10.100	72.114.000
15	946	Sắt gluconat (tương đương với sắt 50 mg); Mangan gluconat (tương đương với Mangan 1,33mg); Đồng gluconat (tương đương với Đồng 0,7mg);	Bifehema	VD-29300-18	399mg10,77mg5mg	Dung dịch	Uống	Ống	Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)	Việt Nam	Hộp 20 ống x 10ml dung dịch	2.247	130.000	292.110.000
16	1070	Vitamin B1; Vitamin B6; Vitamin B12	Neutrifore	VD-18935-13	250mg250mg1.000mcg	Viên nén dài bao phim	Uống	Viên	Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)	Việt Nam	Hộp 10 vi x 10 viên nén dài bao phim	1.250	350.000	437.500.000
TỔNG CỘNG												16,00	12.811.016.680,00	



